BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TIỂU LUẬN CUỐI KHÓA
LỚP BỒI DƯỠNG CBQL TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

TÊN TIỂU LUẬN:

QUẢN LÝ VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN THÁI BÌNH – QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC: 2021-2022

Học viên: TÔ VĂN NINH
Đơn vị công tác: Trường THPT Nguyễn Thái Bình,
Quận Tân Bình

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÁNG 10 NĂM 2021

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian theo học lớp cán bộ quản lý được các thầy cô trường cán bộ quản lý thành phố Hồ Chí Minh nhiệt tình giảng dạy, bản thân tôi đã tiếp thu được rất nhiều kiến thức bổ ích, những kinh nghiệm hay và những bài học quý, không chỉ về lý luận giáo dục mà còn về thực tế sinh động. Học đi đôi với hành, những kiến thức được các thầy cô truyền thụ sẽ là kim chỉ nam cho mọi hành động, giúp tôi hỗ trợ hiệu trưởng quản lý nhà trường tốt hơn, đáp ứng với sự kì vọng của các cấp lãnh đạo, của giáo viên và phụ huynh học sinh.

Tôi xin chân thành cảm ơn đến quý Thầy, Cô đang giảng dạy tại trường cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh với lòng biết ơn chân thành nhất.

Xin cảm ơn Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh, cùng Ban giám hiệu trường THPT Nguyễn Thái Bình đã tạo điều kiện để tôi theo học lớp cán bộ quản lý và hoàn thành đề tài tiểu luận của mình.

Bản thân tôi đã nỗ lực cố gắng, song tiểu luận sẽ không tránh khỏi những thiếu sót do kinh nghiệm trong quản lý của bản thân chưa có. Vì vậy rất mong được sự chỉ dẫn, đóng góp ý kiến của quý thầy cô. Cuối cùng không có gì hơn ngoài lời cảm ơn chân thành và kính chúc quý thầy cô dồi dào sức khoẻ, thành công trong cuộc sống.

Xin chân thành cảm ơn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2021

Người viết

Tô Văn Ninh

MỤC LỤC

Mục lục 1
Danh mục chữ cái viết tắt 2
1. Lý do chọn đề tài 3
1.1) Lý do pháp lý 3
1.2) Lý do về lý luận 4
1.3) Lý do thực tiễn 5
2. Phân tích tình hình thực tế 7
2.1) Khái quát về trường THPT Nguyễn Thái Bình 7
2.2) Thực trạng 8
2.3) Những điểm mạnh, điểm yếu, thuận lợi, khó khăn trong quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại trường THPT Nguyễn Thái Bình 11
2.4) Kinh nghiệm thực tế 12
3. Các kế hoạch hành động 14
4. Kết luận và kiến nghị 22
4.1) Kết luận 26
4.2) Kiến nghị 27
Tài liệu tham khảo 29

DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	THUẬT NGỮ TIẾNG VIỆT
PPDH	Phương pháp dạy học
CNTT	công nghệ thông tin
BGH	Ban giám hiệu
ĐDDH	Đồ dùng dạy học
CBQL	Cán bộ quản lí
CSVC	Cơ sở vật chất
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Lý do pháp lý

- Sự ra đời và phát triển của CNTT là thành tựu to lớn của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, là bước tiến vượt bậc của tri thức nhân loại. CNTT đã và đang chi phối mạnh mẽ vào hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhờ vậy, lượng tri thức của nhân loại đang tăng với nhịp độ nhanh chưa từng có trong lịch sử loài người. CNTT không chỉ thúc đẩy sự phát triển của nhiều lĩnh vực mà còn mở ra nhiều triển vọng lớn cho con người.

- Trong GD&ĐT, CNTT được tiếp nhận và ứng dụng trong tất cả các ngành học, bậc học. Việc ứng dụng CNTT vào dạy học đã góp phần quan trọng vào đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Để nâng cao chất lượng giáo dục, các nhà quản lý giáo dục phải hiểu tầm quan trọng của CNTT với công tác giáo dục và phải có những biện pháp quản lý hiệu quả để việc ứng dụng CNTT trở thành một nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu và hiệu quả.

- Chiến lược phát triển giáo dục 2001- 2010 của Chính phủ đã nhận định:*"Sự đổi mới và phát triển giáo dục đang diễn ra ở quy mô toàn cầu tạo cơ hội tốt để giáo dục Việt Nam nhanh chóng tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những cơ sở lý luận, phương thức tổ chức, nội dung giảng dạy hiện đại và tận dụng các kinh nghiệm quốc tế đổi mới và phát triển"*.

- Ngày 25 tháng 01 năm 2017 Thủ tướng Chính phủ đã kí Quyết định số 117/QĐ-TTg phê duyệt Đề án *"Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025"*; Kế hoạch 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Đề án theo Quyết định 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ: "Triển khai xây dựng và thường xuyên cập nhật kho học liệu số dùng chung phục vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trong toàn ngành, gồm: Bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin tại các sở giáo dục và đào tạo; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, ý nghĩa của ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, dạy - học, nghiên cứu khoa học; biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu đồng thời nhắc nhở, kiểm điểm các tổ chức, cá nhân chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học."

- Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng; Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

- Công văn 3699/BGDĐT-GDTrH, ngày 27 tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 – 2022. Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học và tiếp tục thực hiện mục tiêu kép: vừa bảo đảm an toàn về phòng, chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học.
- Quyết định 5807/BGDĐT-CNTT, ngày 21 tháng 12 năm 2018 về hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.
- Quyết định 2551/QĐBGDĐT, ngày 04 tháng 08 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022.
- Công văn 2310/SGDĐT-GDTrH, ngày 21 tháng 8 năm 2021 của sở GD&ĐT Thành Phố Hồ Chí Minh về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy trực tuyến.

Với mục tiêu, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh. Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm chỉ đạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT theo từng năm học, đã xác định nhiệm vụ: "Ứng dụng CNTT và truyền thông trong giáo dục là một bộ phận không thể tách rời trong việc xây dựng Chính quyền điện tử của thành phố, góp phần cùng thành phố xây dựng đô thị thông minh lấy chính quyền điện tử làm trung tâm. Ứng dụng CNTT và truyền thông trong giáo dục cần được triển khai một cách đồng bộ và quyết liệt, nhất là trong công tác quản lý và điều hành của ngành giáo dục và đào tạo"
- Về phía các nhà quản lý, phân công thành viên lãnh đạo nhà trường phụ trách và giáo viên CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT.

Như vậy, việc quản lý ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học góp phần thực hiện đổi mới giáo dục nói chung, đổi mới phương pháp giáo dục nói riêng hiện nay, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo học sinh phổ thông.

1.2. Lý do về lý luận

Công nghệ thông tin mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học. Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy học đồng loạt, dạy

theo nhóm, dạy học cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin và truyền thông. Chẳng hạn, cá nhân làm việc tự lực với máy tính, với Internet, dạy học theo hình thức lớp học phân tán qua mạng, dạy học qua cầu truyền hình. Nếu trước kia người ta nhấn mạnh tới phương pháp dạy sao cho học sinh nhớ lâu, dễ hiểu, thì nay phải đặt trọng tâm là hình thành và phát triển cho học sinh các phương pháp học chủ động. Nếu trước kia người ta thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Như vậy, việc chuyển từ "lấy giáo viên làm trung tâm" sang "lấy học sinh làm trung tâm" sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Công nghệ phần mềm phát triển mạnh, trong đó các phần mềm giáo dục cũng đạt được những thành tựu đáng kể như: bộ Office, Cabri, Crocodile, SketchPad/Geomaster SketchPad, Maple/Mathenatica, ChemWin, LessonEditor/VioLet … hệ thống WWW, Elearning và các phần mền đóng gói, tiện ích khác. Do sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông mà mọi người đều có trong tay nhiều công cụ hỗ trợ cho quá trình dạy học nói chung và phần mềm dạy học nói riêng. Nhờ có sử dụng các phần mềm dạy học này mà học sinh trung bình, thậm chí học sinh trung bình yếu cũng có thể hoạt động tốt trong môi trường học tập. Phần mềm dạy học được sử dụng ở nhà cũng sẽ nối dài cánh tay của giáo viên tới từng gia đình học sinh thông qua hệ thống mạng. Nhờ có máy tính điện tử mà việc thiết kế giáo án và giảng dạy trên máy tính trở nên sinh động hơn, tiết kiệm được nhiều thời gian hơn so với cách dạy theo phương pháp truyền thống, chỉ cần "bấm chuột", vài giây sau trên màn hình hiện ra ngay nội dung của bài giảng với những hình ảnh, âm thanh sống động thu hút được sự chú ý và tạo hứng thú nơi học sinh. Thông qua giáo án điện tử, giáo viên cũng có nhiều thời gian đặt các câu hỏi gợi mở tạo điều kiện cho học sinh hoạt động nhiều hơn trong giờ học. Những khả năng mới mẻ và ưu việt này của công nghệ thông tin và truyền thông đã nhanh chóng làm thay đổi cách sống, cách làm việc, cách học tập, cách tư duy và quan trọng hơn cả là cách ra quyết định của con người

Do đó, để thực hiện tốt công tác quản lý việc ứng dụng CNTT trong dạy học thì vai trò của Hiệu trưởng là rất quan trọng, mang tính quyết định. Hiệu trưởng không chỉ là người quản lý mà còn là người đi tiên phong trong việc ứng dụng CNTT vào mọi hoạt động của nhà trường. Trước nhiệm vụ và thách thức như vậy, người Hiệu trưởng phải học và không ngừng tự học để ứng dụng CNTT vào các hoạt động của nhà trường ngày càng hiệu quả hơn.

1.3. Lý do thực tiễn

Trong những năm qua, ngành giáo dục - đào tạo TP.Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến công tác đổi mới, cải tiến phương pháp dạy học, đặc biệt là sự đầu tư về nhân lực, vật lực và tài lực cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học và trong công tác quản lý giáo

dục. Sở Giáo dục – Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập trang Website riêng của ngành, đã có cơ chế chính sách thu hút nhiều học sinh, sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành CNTT có trình độ khá, giỏi về công tác. Đi đôi với công tác này việc bồi dưỡng đội ngũ, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tương đối đồng bộ và hiệu quả. Công tác khuyến khích giáo viên ở tất cả các bậc học, ngành học sử dụng giáo án điện tử, phương tiện dạy học hiện đại được chú trọng, do đó đã tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và được cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh đồng thuận, ủng hộ.

Hiện nay, các trường phổ thông điều trang bị phòng máy, phòng đa năng, nối mạng Internet và Tin học được giảng dạy chính thức, một số trường còn trang bị thêm Thiết bị ghi âm, chụp hình, quay phim (Sound Recorder, Camera, Camcorder), máy quét hình (Scanner), và một số thiết bị khác, tạo cơ sở hạ tầng CNTT cho giáo viên sử dụng vào quá trình dạy học của mình.

Việc sử dụng CNTT đã mở ra hướng liên kết thông tin liên tục giữa phụ huynh và giáo viên, giúp các bậc cha mẹ quản lý được thời khoá biểu và tình hình kiến thức của con em mình. Từ trước đến nay, Sở Giáo dục và Đào tạo, nhiều trường đã xây dựng được cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc ứng dụng CNTT nhằm cải thiện hiệu quả các mặt hoạt động, mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, máy tính, phần mềm ứng dụng…

Việc ứng dụng CNTT vào giáo dục là một xu thế mới của nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và trong tương lai lâu dài. Tuy nhiên, quản lí việc ứng dụng CNTT như thế nào trong các nhà trường cho có hiệu quả đang còn là một vấn đề phải bàn cãi. Mặc dù ứng dụng CNTT trong dạy học không phải là quá mới mẻ nhưng cũng là vấn đề gây nhiều khó khăn, lúng túng cho các Hiệu trưởng khi đưa ra các biện pháp quản lí việc ứng dụng CNTT trong dạy học sao cho có hiệu quả. Bên cạnh đó, trình độ tin học cơ bản của đội ngũ cán bộ giáo viên còn hạn chế, công tác quản lý trang thiết bị còn nhiều bất cập, điều kiện ứng dụng CNTT trong dạy học của các giáo viên không đồng nhất. Đặc biệt là công tác quản lý của các cấp quản lý giáo dục trong việc thiết kế, sử dụng giáo án điện tử còn nhiều hạn chế, cũng là những vấn đề cần phải có những biện pháp khắc phục kịp thời. Thực tế chúng ta chỉ mới khuyến khích cán bộ giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học mà chưa có cơ chế, cách thức quản lý chỉ đạo một cách thống nhất, đồng bộ mang tính pháp quy. Do đó, việc thiết kế, sử dụng bài giảng điện tử còn mang tính tự phát, thử nghiệm và chất lượng phụ thuộc chủ yếu vào trình độ tin học của bản thân giáo viên. Có nhiều cán bộ quản lý giáo dục không có điều kiện tiếp cận với kiến thức và kỹ năng tin học nên rất khó khăn trong chỉ đạo dẫn tới buông lỏng việc quản lý hoặc không có những đánh giá, nhận xét khách quan chính xác và chấn chỉnh, xử lý kịp thời. Quản lí việc ứng CNTT vào trường THPT nói riêng và trong dạy học nói chung là một công việc cần thiết, cấp bách và lâu dài.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của CNTT đối với sự phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là đối với GD&ĐT nhằm đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước, Đảng và Nhà nước ta đó có những chủ trương, chính sách hết sức quan trọng để đẩy mạnh việc ứng dụng và quản lý việc ứng dụng CNTT .

Hiện nay, việc ứng dụng CNTT và truyền thông vào các hoạt động trong nhà trường không còn là việc phải vận động, phải phấn đấu để thực hiện mà trở thành nhiệm vụ, một nội dung quản lý của người quản lý nhà trường.

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên cần thiết phải có những biện pháp quản lý cụ thể tác động đến hoạt động ứng dụng CNTT của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học, tạo ra động lực, tìm ra cách thức tổ chức hoạt động ứng dụng CNTT một cách khoa học và hữu hiệu. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu giáo dục học sinh trong xã hội mới. Với những cơ sở trên, tôi mạnh dạn chọn đề tài nghiên cứu: ***"Quản lý việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tại Trường THPT Nguyễn Thái Bình - Quận Tân Bình"***.

2. Phân tích tình hình thực tế

2.1. Khái quát về trường THPT Nguyễn Thái Bình

Trường THPT Nguyễn Thái Bình tọa lạc trên địa bàn phường 9, Quận Tân Bình, được thành lập từ năm 1975 và trãi qua nhiều giai đoạn phát triển. Từ tư thục, bán công, tự chủ tài chính và từ năm 2014 đến nay là trường công lập. Cùng với sự phát triển nhanh chóng về kinh tế - xã hội của địa phương, đến nay trường THPT Nguyễn Thái Bình ngày càng vững mạnh và phát triển. Diện tích nhà trường chỉ hơn 3.000m^2 Hội đồng sư phạm nhà trường có 114 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chi bộ có 31 đảng viên; Ban giám hiệu có 03 người; hội đồng trường có 09 thành viên; có 11 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng; tổng số học sinh trung bình mỗi năm là 1.900 học sinh. Hiện trường có 45 phòng học, 03 phòng thiết bị - thực hành, 10 phòng làm việc, 01 thư viện, 03 phòng máy vi tính, trang thiết bị cũng đã được bổ sung để đáp ứng hoạt động chuyên môn của nhà trường, hiện có: 145 máy vi tính (có nối mạng internet), 32 máy chiếu Projector, 04 Tivi 60 inches, 8 máy in, 03 máy photocopy và các đồ dùng dạy học Lý, Hóa, Sinh, hệ thống internet được trang bị đầy đủ, tạo điều kiện tốt cho thầy trò yên tâm dạy và học. Trường được sở giáo dục và đạo tạo công nhận trường đạt chuẩn cấp độ 3 (cấp độ cao nhất) từ năm học 2015-2016.

Nhà trường thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, từ năm học 2006 - 2007 đến nay hầu hết các tổ chuyên môn đều có nhiều tiết dạy bằng giáo án điện tử. Những tiết học này đã thực sự gây hứng thú cho cả thầy và trò. Là một trường gần vùng ven, song thầy và trò nhà trường luôn cố gắng vươn lên trong học tập và giảng dạy, nhiều thầy cô giáo được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp thành

phố, giáo viên được tặng kỉ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Trung bình mỗi năm có 14 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và 02 chiến sĩ thi đua cấp thành phố.

Về phía học sinh, tuy chất lượng đầu vào còn thấp nhưng trong những năm qua, nhà trường luôn coi trọng việc giáo dục toàn diện, tìm nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng học tập và hạnh kiểm cho học sinh. Bên cạnh đó, các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề và hoạt động ngoài giờ lên lớp, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao được chú ý đúng mức. Đặt biệt hoạt động của các câu lạc bộ bóng rổ, nhảy cổ động, bóng đá, võ thuật, hát, múa, nghiên cứu khoa học hoạt động rất mạnh và hiệu quả, thu hút nhiều học sinh tham gia. Học sinh trình độ còn thấp so với mặt bằng chung nhưng từng bước đã được cải thiện; nề nếp, trật tự đã có sự chuyển biến tốt hơn. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm được nâng cao, tỉ lệ học sinh đậu vào các trường Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học cũng tăng đáng kể.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm dạy thực chất, học thực chất, đánh giá đúng năng lực của học sinh, việc xếp lớp theo trình độ của học sinh để dễ dàng trong giảng dạy và ôn tập. Giới thiệu cho học sinh các địa chỉ cần thiết trên mạng để các em tự tìm tài liệu, trang bị, bổ sung sách ở thư viện để phục vụ nhu cầu, nghiên cứu và học tập của học sinh. Kết quả có 1.000 tiết dạy giáo viên sử dụng giáo án điện tử và 3.000 tiết sử dụng CNTT trong giảng dạy, thao giảng và trong giảng dạy bộ môn tin học.

2.2. Thực trạng về "Quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại trường THPT Nguyễn Thái Bình, năm học 2021 - 2022"

2.2.1. Thực trạng về trang bị CSVC cho việc ứng dụng CNTT

TT	Tên thiết bị	Nơi sử dụng	Số lượng	Hiện trạng	GHI CHÚ
1	Máy vi tính	Phòng thực hành 1	50	50	Phòng máy học sinh
2	Máy vi tính	Phòng thực hành 2	50	50	Phòng máy học sinh
3	Máy vi tính	Phòng thực hành 3	45	45	Phòng máy học sinh
4	Máy vi tính	Văn phòng	10	10	Phòng làm việc
5	Máy chiếu	Phòng nghe nhìn	36	36	Phòng nghe nhìn
6	Bảng tương tác	Phòng học, Phòng Giáo	2	2	Phòng học - Phòng Giáo viên

		viên			
7	Tivi	Phòng học	4	4	Phòng học

2.2.2. Thực trạng trình độ CNTT của đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường THPT Nguyễn Thái Bình

TT	Đối tượng	Trình độ về tin học							Ghi chú
		Số lượng	Chưa biết	A	B	C	Cao đẳng, Đại học	Sau đại học	
1	Cán bộ quản lý	03	0	01	01	01	0	0	
2	Đội ngũ giáo viên	96	0	36	35	20	05	0	
3	Nhân viên	18	6	0	10	0	02	0	

2.2.3. Thực trạng về quản lý việc ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Để thực hiện nhiệm vụ CNTT và nhiệm vụ năm học của Bộ giáo dục và Đào hằng năm, gần nhất là công văn số 4003/BGDĐT-CNTT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020 – 2021, Công văn số 3449/GDĐT-TTTT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021. Trong đó, có hướng dẫn về quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy; Công văn 2310/SGDĐT-GDTrH, ngày 21 tháng 8 năm 2021 của sở GD&ĐT Thành Phố Hồ Chí Minh về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy trực tuyến. Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Thái Bình đã làm được những việc cơ bản như sau:
- Để chuẩn bị cho năm học mới, Hiệu trưởng yêu cầu các bộ phận kiểm tra và báo cáo tình hình về cơ sở vật chất về CNTT như: tình trạng sử dụng, chất lượng của các máy vi tính, máy chiếu, các phần mềm. Từ đó, lập kế hoạch nâng cấp, bảo trì, sửa chữa, bổ sung.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch về ứng dụng CNTT trong giảng dạy lồng ghép vào kế hoạch năm học, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch riêng cho từng tổ chuyên môn, hằng tháng, quý, và học kỳ báo cáo kết quả thực hiện thông qua văn bản và số liệu (về số tiết dạy ứng dụng CNTT), cũng như đưa lên ý kiến, đề xuất, đề nghị về trang thiết bị.

- Tùy vào tình hình thực tế, yêu cầu của công việc qua từng giai đoạn, Hiệu trưởng sẽ chỉ đạo các bộ phận liên quan hoàn thành, ví dụ như vào đầu năm học thì bộ phận học vụ quản lý phần mềm quản lý học sinh phải nhập phân công giáo viên, cùng giáo viên chủ nhiệm phải nhập thông tin học sinh của lớp chủ nhiệm vào phần mềm, từng tháng giáo viên chủ nhiệm phải cập nhật điểm danh học sinh của lớp mình. đến các giai đoạn kiểm tra tập trung, thi học kỳ, sơ kết giữa học kỳ, học kỳ thì giáo viên bộ môn và bộ phận quản lý học sinh chịu trách nhiệm nhập điểm số, xử lý kết quả và in kết quả cũng như phiếu liên lạc cho phụ huynh và học sinh.
- Trong việc soạn bài giảng có ứng dụng CNTT thì đầu năm học Hiệu trưởng chủ động triển khai cho giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, soạn giáo án điện tử, tài liệu học tập và tổ chức giảng dạy đúng theo kế hoạch, hướng dẫn của ngành và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay (100% các tiết dạy của giáo viên phải ứng dụng CNTT để giảng dạy theo hình thức trực tuyến theo hướng dẫn của sở giáo dục ở học kỳ I, năm học 2021-2022), hằng tháng báo cáo về số liệu. Bên cạnh đó, đưa ra quy định là các tiết dạy chuyên đề, dạy tốt, thao giảng tổ, thanh tra, thi giáo viên giỏi phải có ứng dụng CNTT .
- Để nâng cao chất lượng và trình độ ứng dụng CNTT thì hằng năm Hiệu trưởng đều có tổ chức cho cán bộ phụ trách từng bộ phận tham gia tập huấn, sử dụng phần mềm do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, dự hội thảo khoa học về đổi mới phương pháp giảng dạy có ứng dụng CNTT, thao giảng, hội giảng theo chuyên đề do Sở Giáo dục tổ chức hoặc theo kế hoạch tham quan dự giờ với các trường có nhiều kinh nghiệm trong cụm và thành phố.

Nhìn chung về yêu cầu của việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy, Hiệu trưởng đã cơ bản đạt được những kết quả khả quan và đã tạo được phần nào động lực để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ và phát huy lòng nhiệt quyết của tập thể giáo viên, nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số việc còn tồn tại và cần phải tìm ra giải pháp để củng cố kịp thời, như:

- Kế hoạch chưa thực sự bám chặt vào tình hình thực tế về năng lực sư phạm, trình độ tin học của đội ngũ giáo viên và CSVC, thiết bị dạy học hiện đại của nhà trường.
- Phần lớn Lãnh đạo trường đã làm tốt công tác chỉ đạo, khuyến khích động viên giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học, chú trọng công tác đầu tư CSVC. Tuy nhiên, quản lý công tác này còn mang tính tự phát, không đồng nhất.
- CBQL của các trường đã đề ra ngay từ khâu lập kế hoạch và tổ chức thực hiện qua các đợt thao giảng, dự giờ hay các hội thi...Tuy nhiên hoạt động đều chỉnh sửa chữa và uốn nắn việc thiết kế và sử dụng bài giảng có ứng dụng CNTT lại chưa được thực hiện có hiệu quả. Chưa tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình thực hiện.

- Công tác tập huấn chỉ thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục cho cán bộ cốt cán, nhưng về trường thì công việc triển khai phổ biến cho tập thể giáo viên còn rất hạn chế, thậm chí có một số kỹ năng vẫn chưa được phổ biến.
- Một số giáo viên lớn tuổi nên việc tiếp thu và sử dụng CNTT còn hạn chế.

2.3. Những điểm mạnh, điểm yếu, thuận lợi, khó khăn trong quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại trường THPT Nguyễn Thái Bình:

2.3.1. Những điểm mạnh:

- Đội ngũ cán bộ quản lý và phần lớn đội ngũ giáo viên của trường đã nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Cơ sở vật chất thiết bị cần thiết cho ứng dụng CNTT bước đầu đã được đầu tư, việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT vào dạy học đã được thực hiện ở tất cả bộ môn trong trường.
- Một số giáo viên có bằng Đại học Tin học, trẻ nhiệt tình và thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CNTT do Sở GD và ĐT tổ chức.
- Bước đầu đã hình thành được quy trình việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy ở từng giai đoạn của năm học.
- Đa số giáo viên ý thức được việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy là việc làm cần thiết và cấp bách; giáo viên thấy sự cần thiết với việc ứng dụng CNTT trong dạy học là rất cần thiết trong tình hình dịch bệnh phức tạp.

2.3.2. Những điểm yếu:

- Chất lượng của các bài giảng điện tử chưa được chú trọng, còn qua loa, mang tính chủ quan, chỉ chú trọng đến số lượng tiết dạy.
- Có một vài giáo viên lớn tuổi gặp khó khăn khi công nghệ ngày càng hiện đại, thay đổi liên tục.
- Mặt bằng chung về trình độ ngoại ngữ chưa cao nên ít nhiều ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu, sử dụng những thiết bị, phương tiện hiện đại.

2.3.3. Những thuận lợi:

- Chủ trương của Đảng và Nhà Nước trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin là một tiền đề tạo thuận lợi rất lớn cho các trường phổ thông triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường và dạy học.
- Đa số giáo viên đều có trình độ ứng dụng CNTT vào giảng dạy.
- Được sự quan tâm chỉ đạo và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho trường trong công tác bồi dưỡng, tập huấn về CNTT.

2.3.4. Những khó khăn:

- Kinh phí đầu tư cho giáo dục còn ít, cơ sở vật chất, máy tính, mạng máy tính, trang thiết bị dạy học nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu của việc nâng cao chất lượng. Việc vận động nguồn kinh phí lớn còn khó khăn

- Trong quá trình quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy thật sự thiếu và chưa đồng bộ trong các văn bản quản lý các cấp
- Một khó khăn nữa là chưa có các văn bản cụ thể của cấp trên về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giờ dạy có ứng dụng CNTT cho giáo viên

2.4. Kinh nghiệm thực tế khi "Quản lý việc ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường THPT Nguyễn Thái Bình, năm học 2021 - 2022"

Hiệu trưởng không chỉ là người quản lý mà còn là người "dẫn đường", "hướng dẫn" trong việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy của nhà trường. Vì vậy, Hiệu trưởng cần:

+ Nắm vững và bám sát các văn bản về thực hiện nhiệm vụ CNTT của Bộ, của Sở để cập nhật các chế độ, chính sách mới phù hợp.

+ Nắm được tình hình về đội ngũ cũng như sức ỳ của đội ngũ trong việc tiếp cận và làm quen với các phương tiện hiện đại, để có kế hoạch bổ sung, bồi dưỡng, nâng cao mức độ ứng dụng CNTT.

+ Nắm rõ được tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị về CNTT, nắm rõ về tài chính để có kế hoạch sử dụng hiệu quả cũng như đề xuất, sửa chữa, bổ sung, mua sắm mới.

+ Nắm rõ tình hình nhà trường đã đạt được những kết quả nào, chưa đạt những vấn đề gì về quản lý ứng dụng CNTT trong thời gian vừa qua.

+ Hiệu trưởng phải là người chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch về ứng dụng CNTT, kế hoạch phải thật cụ thể, khả thi. Hiệu trưởng phải xây dựng lộ trình rõ ràng và có mục tiêu, kế hoạch cụ thể cho từng cá nhân, tập thể, từng khối lớp, từng học kỳ, từng năm học và phân công cụ thể trách nhiệm cho cấp Phó, tổ trưởng chuyên môn. Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường về việc ứng dụng CNTT, Hiệu trưởng phải yêu cầu tổ chuyên môn và cá nhân lập kế hoạch riêng cho tổ, trong đó phải xây dựng cụ thể, có chỉ tiêu phấn đấu rõ ràng, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên trong tổ chuyên môn. Đối với cá nhân, mỗi người phải xây dựng kế hoạch cá nhân về việc ứng dụng CNTT và công việc của mình phụ trách, kế hoạch đó phải được thông qua trước tổ và được tổ trưởng giám sát, Hiệu trưởng và các phó Hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

+ Hiệu trưởng phải thường xuyên tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trước tập thể giáo viên thật chi tiết sau các tiết dạy thực hiện bài giảng điện tử về kiến thức truyền đạt, hình thức tổ chức, phương pháp sử dụng, hình ảnh minh họa, màu sắc, font chữ, hiệu ứng, khung nền….sao cho phù hợp với bài giảng và từng đối tượng học sinh. Qua phần đánh giá, rút kinh nghiệm đó, các giáo viên khác trong trường có thêm kinh nghiệm soạn giảng và ứng dụng CNTT trong tiết dạy để góp phần tích cực vào việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kết quả giáo dục của nhà trường.

+ Hiệu trưởng cần mạnh dạn thực hiện một số quy định nội bộ xét thấy cần thiết như chuẩn đánh giá giờ dạy theo hướng bài dạy có tích hợp CNTT, quy định về việc sử dụng bài soạn điện tử, quy trình ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy của giáo viên, quy trình thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử, quy định về tỷ lệ số tiết dạy, các chuyên đề có ứng dụng CNTT trong năm học, trong từng học kỳ phù hợp với từng môn học, quy định chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy đối với giáo viên, quy định sử dụng bảo quản thiết bị tin học… để căn cứ vào đó đánh giá.

Bên cạnh những kinh nghiệm của Hiệu trưởng, thì tập thể giáo viên cũng phải tự học hỏi, mạnh dạn, không ngại khó, tự thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử của mình sẽ giúp giáo viên rèn luyện được nhiều kỹ năng và phối hợp tốt các kỹ thuật dạy học đã được tập huấn cũng như kết hợp các phương pháp dạy học tích cực khác để góp phần thành công bài giảng của mình, đồng thời nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

3. Kế hoạch hành động để "Quản lý việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại trường THPT Nguyễn Thái Bình, Quận Tân Bình năm học 2021 - 2022"

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT trong giảng dạy của nhà trường	- Để chỉ đạo, kiểm tra việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy của các bộ phận và tổ chuyên môn. - Tăng hiệu quả của việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy.	Từ 09/2021 – 31/05/2022	- Hiệu trưởng - Phó Hiệu trưởng - Giáo viên tin học - Chủ tịch công đoàn - Tổ trưởng chuyên môn	- Lấy ý kiến của BGH, giáo viên dạy tin học, đề xuất giáo viên có năng lực và nhiệt quyết vào Ban chỉ đạo. - Họp liên tịch để thống nhất thành phần của Ban chỉ đạo. - Ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo. - Đề ra những quy định cho Ban chỉ đạo trong quá trình làm việc.	- Một số giáo viên tin học chưa thật sự tích cực với công việc này vì ngại đụng chạm với những giáo viên khác; khó khăn về thời gian.	- Đưa ra một số chế độ đãi ngộ phù hợp đối với những giáo viên làm công tác này. - Có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng đối với từng thành viên. - Cần chọn lựa người có đủ năng lực, điều kiện để đưa vào ban chỉ đạo nhằm hạn chế tối thiểu sự thay đổi vị trí

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT trong dạy học hiện nay	- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, quan điểm về đường lối chính sách của Đảng, của Nhà nước, của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT về vai trò, lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học. - Nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu và các tổ chức khác trong nhà trường. - Phối hợp chặt chẽ, tạo sự đồng thuận trong Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các	Thời gian thực hiện phải xuyên suốt trong quá trình thực hiện việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy	- Hiệu trưởng - Ban chỉ đạo thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học - Chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên, chi đoàn giáo viên phối hợp thực hiện.	- Hiệu trưởng, Ban lãnh đạo nhà trường tìm hiểu, nhận thức đúng đắn về các chủ chương, chính sách của Đảng, của Nhà nước của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, CNTT trong lĩnh vực hoạt động giáo dục. - Phổ biến, tuyên truyền đến từng cá nhân, tập thể trong nhà trường, đặc biệt là đội ngũ CBQL và giáo viên. Cung cấp, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Đảng, của Nhà nước, của ngành giáo dục về việc quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học. - Xây dựng các kế hoạch, ra các văn bản, quyết định có tính chiến lược lâu dài, kết hợp	Một số CBQL cũng như giáo viên chưa thật sự chịu khó, ngại đầu tư vào việc ứng dụng CNTT vì tốn thời gian và phải tư duy nhiều.	- Đề ra các phong trào thi đua trong dạy học với việc ứng dụng CNTT, có đánh giá và khen thưởng. - Đưa vào tiêu chí thi đua của các cá nhân, tập thể trong nhà trường. - Phối hợp Công đoàn tổ chức nhiều hoạt động phong trào có ứng dụng CNTT.

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
	tổ chức xã hội khác trong nhà trường. - Góp phần đổi mới tư duy quản lý, đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học.			triển khai theo từng mảng công việc, phân công nhiệm vụ đến từng thành viên trong ban chỉ đạo ứng dụng CNTT trong dạy học.		
Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động CNTT năm học 2021-2022, tích cực đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Coi đây là phương tiện để thực	- Làm cơ sở pháp lý để Ban chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy. - Các bộ phận liên quan có cơ sở hoàn thành nhiệm vụ về việc phải ứng dụng CNTT trong dạy học như thế nào. - Tạo được sự đồng thuận và phối hợp công việc giữa các bộ phận và cá nhân trong nhà trường	Từ 05/9/2021 – 31/5/2022	- Ban chỉ đạo quản lý việc ứng dụng CNTT đã thành lập vào đầu năm học. - Tổ chuyên môn. - Tất cả giáo viên	- Ban chỉ đạo dựa vào kế hoạch năm học của Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cho việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy ở năm học 2021 - 2022. - Trong họp chi bộ, họp liên tịch, Ban chỉ đạo thông qua kế hoạch đó và lấy ý kiến của chi bộ, Ban giám hiệu, công đoàn, đoàn thanh niên và các tổ trưởng chuyên môn. - Khi kế hoạch hoàn chỉnh, ban chỉ đạo giao cho tổ trưởng	Một số cá nhân lập kế hoạch qua loa, đối phó với cấp trên	Ban chỉ đạo phải trao quyền cho Tổ trưởng chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát, động viên, báo cáo và đề xuất mức độ xử lý với những cá nhân cố tình vi phạm

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
hiện mục tiêu trong giáo dục và hội nhập.			giảng dạy và các bộ phận (quản lý điểm, ...)	chuyên môn phổ biến đến các giáo viên trong tổ và đề nghị từng cá nhân xây dựng kế hoạch riêng cụ thể.		
Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về CNTT cho CBQL, giáo viên và nhân viên.	- Nâng cao kiến thức kỹ năng về CNTT cho cán bộ giáo viên để họ có thể tổ chức, ứng dụng tốt trong công việc và giảng dạy. - Tạo nguồn nhân lực về CNTT để thực thi tốt các nhiệm vụ và yêu cầu đặt ra về các lĩnh vực CNTT cho nhà trường. - Thực hiện thành công chủ trương của Nhà nước, của Bộ GD&ĐT,	- Thời gian thực hiện tháng 8/2021 tổ chức 01 buổi/ tuần (sau khi giáo viên đi tập huấn về), tùy theo nội dung mà số buổi sẽ khác nhau.	- Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng cùng một số giáo viên cốt cán. - Tập thể giáo viên của trường. - Thủ quỹ,	- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giáo viên đi tập huấn về Tin học để cập nhật kiến thức cơ bản và nâng cao trình độ tin học theo chương trình bồi dưỡng của Bộ, Sở GD&ĐT. - Tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sử dụng CNTT cho giáo viên trong toàn trường để sử dụng được máy vi tính, ứng dụng vào giảng dạy, công tác. - Bồi dưỡng kiến thức về tin học cho cán bộ lãnh đạo, nhân viên có đủ trình độ để sử dụng,	- Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có nhiều công việc quản lý, ít có thời gian để dự các buổi tập huấn. - Một số giáo viên không dự triển khai vì có giờ dạy. - Một số giáo	- Phân bố lại thời gian một cách hợp lý và khoa học hơn. - Xếp lại lịch triển khai, tập huấn cho giáo viên vào ngày thứ bảy và các tuần nghỉ giữa học kỳ. - Tổ chức nhân rộng điển hình học tập qua lại

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
	của Sở GD&ĐT về việc triển khai đẩy mạnh CNTT vào trong dạy học và quản lí của các nhà trường. - Hỗ trợ đắc lực cho Hiệu trưởng và nhà trường để nâng cao chất lượng, uy tín và thương hiệu nhà trường.	- Bồi dưỡng cho CB tập huấn là 1.500.000đ/ 1 buổi. - Bồi dưỡng tiền nước cho giáo viên dự tập huấn 15.000đ/ 1 buổi.	kế toán nhà trường.	khai thác tốt các thiết bị CNTT trong quản lý nhà trường. Tin học hoá trong công tác quản lý nhân sự, sổ điểm, thư viện, trao đổi thông tin trong ngành và với phụ huynh học sinh. - Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giảng dạy tin học đảm bảo đủ về số lượng, ngày càng được nâng cao về chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chuyên môn và nghiệp vụ.	viên lớn tuổi khó khăn khi tiếp cận với CNTT.	giữa các giáo viên có kinh nghiệm với giáo viên chưa ứng dụng CNTT
Chỉ đạo tăng cường việc ứng dụng các phần mềm giáo dục trong dạy học	- Tăng cường các ứng dụng CNTT trong đổi mới, nội dung phương pháp, phương thức cách làm việc và dạy học. - Đa dạng hoá, hiện đại	Từ 05/9/2021 – 31/5/2022	- Hiệu trưởng cùng ban chỉ đạo. - Tổ trưởng	- Hiệu trưởng giao cho các tổ, nhóm chuyên môn tư vấn, sưu tầm. - Tổ chức các cuộc hội thảo góp ý đánh giá tính năng sử dụng.	- Chạy đua theo thành tích, soạn thật nhanh, soạn thật nhiều, phủ	- Tổ trưởng thường xuyên tổ chức kiểm tra, dự giờ, rút kinh nghiệm. - Bài giảng phải

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
theo hướng tích hợp. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng trên mạng và Internet.	hoá cách thức quản lý hoạt động ứng dụng CNTT vào dạy học trong nhà trường. - Tăng cường khai thác Internet để thu thập, sử dụng các thông tin phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ. - Xây dựng theo hướng tích hợp kho dữ liệu nhà trường. Cập nhật, chuẩn hoá kho dữ liệu trong nhà trường. - Tăng cường công tác quản lý theo hướng hiện đại, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, xu thế phát triển và hội		chuyên môn. - Giáo viên.	- Tiến hành áp dụng dạy thử nghiệm, dự giờ, rút kinh nghiệm. - Tiến hành phổ biến nhân rộng. - Phát động phong trào thi đua dạy học có ứng dụng CNTT trong các kỳ hội giảng, kỷ niệm 20/10, 20/11, 8/3,... - Kết nối mạng nội bộ, mạng Internet đến tất cả các phòng, ban, tổ nhóm chuyên môn. - Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên khai thác, tìm kiếm thông tin, dữ liệu, phần mềm, tiện ích và gửi, nhận thư điện tử qua mạng. - Tổ chức tuyên truyền, động	kín chương trình song không hiệu quả. - Tách rời bảng, phấn nên học sinh chủ yếu nghe nhìn, thụ động. - Người sử dụng quá lạm dụng CNTT hoặc quá phụ thuộc vào trang thiết bị dẫn đến việc tránh "đọc chép" lại	thông quan tổ trưởng góp ý và phê duyệt.

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
	nhập.			viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên khai thác tốt các ứng dụng trên Internet phục vụ công tác chuyên môn. - Xây dựng trang thông tin điện tử (Website) của nhà trường, Chi bộ, đoàn thanh niên.	thay thế bằng "chiếu chép", quá lạm dụng các hình ảnh động, các đoạn Video sinh động nhưng không có tác dụng đối với bài học. - Việc phối hợp chưa tốt giữa phương pháp truyền thống và phương pháp hiện đại còn nhiều lúng	

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
					túng, bất cập.	
Tổ chức hội thảo, tập huấn thông qua các tiết dạy có ứng dụng CNTT. Tham quan, học tập kinh nghiệm các trường THPT khác trong cụm và thành phố Hồ Chí Minh.	- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học. - Sử dụng sức mạnh của tập thể cán bộ, giáo viên. - Học tập kinh nghiệm của các trường đã ứng dụng thành công CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học	Từ 05/9/2021 – 31/05/2022	- Hiệu trưởng cùng ban chỉ đạo. - Tổ trưởng chuyên môn. - Giáo viên.	- Hiệu trưởng giao cho các cá nhân, tổ nhóm chuyên môn sưu tầm các ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Tiến hành tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn cho cán bộ, giáo viên. Trong các buổi tập huấn, hội thảo có thể mời các chuyên gia hoặc những cá nhân giỏi về CNTT của trường bạn tham gia, góp ý. - Tổ chức các đợt hội giảng nhân dịp kỷ niệm ngày 20/10; 20/11; 8/3; 26/3 lấy chủ đề ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học nhằm để giáo viên tham gia, qua đây	- Không sắp xếp được thời gian tổ chức vì công tác chuyên môn quá nhiều. - Kế hoạch còn bị lệ thuộc vào thời gian của các chuyên gia và kế hoạch của trường bạn.	- Khi lập kế hoạch nên tham khảo kế hoạch chung của trường. - Tham khảo ý kiến của chuyên gia và trường ban về thời gian phối hợp thực hiện kế hoạch để có kết quả tốt nhất.

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
				cũng lựa chọn được các tiết dạy hay, các bài giảng đạt hiệu quả đưa vào kho dữ liệu của nhà trường. Đồng thời qua đây lựa chọn được các giáo viên giỏi cấp trường để tham dự các kỳ hội giảng có ứng dụng CNTT mà Sở GD&ĐT tổ chức hằng năm.		
Tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại, xây dựng phòng học đa phương tiện cho nhà trường, chú	- Tăng cường hệ thống cơ sở vật chất, máy tính và mạng máy tính theo hướng hiện đại hóa. Từng bước nâng cao điều kiện dạy và học đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, tăng cường kỹ năng thực hành cho cán bộ, giáo viên.	Từ 05/9/2021 – 31/05/2022	- Hiệu trưởng cùng ban chỉ đạo. - Tổ chức công đoàn. - Hội cha mẹ học sinh trường.	- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể tham mưu phê duyệt với Sở GD&ĐT và thông qua Ban đại diện phụ huynh trường để bổ sung thêm trang thiết bị, máy tính cho nhà trường. - Tiết kiệm các khoản chi tiêu trong năm, tranh thủ các dự án để mua sắm, bổ sung thêm	- Kinh phí thực hiện lớn, cần vận động nhiều nguồn lực. - Các thiết bị máy vi tính thường xuyên bị hư hỏng.	- Hiệu trưởng cần phải xây dựng mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh để tận dụng nguồn lực. - Xây dựng chế

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
trọng công tác bảo trì sửa chữa trang thiết bị	- Đảm bảo cho nhà trường đủ điều kiện cần thiết để triển khai các ứng dụng về CNTT.			trang thiết bị, máy tính, mạng máy tính phục vụ cho giảng dạy và ứng dụng CNTT. - Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa để huy động nhân dân, cộng đồng, cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân tài trợ đóng góp cho nhà trường để trang bị thêm cơ sở vật chất, máy tính và mạng máy tính cho nhà trường. - Hiệu trưởng ra các quyết định giao từng mảng công việc, bảo quản thiết bị cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên phụ trách.	- Giáo viên phụ trách bảo trì máy chưa nhiệt tình vì chế độ bồi dưỡng chưa tương xứng. - Một số phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến giáo dục.	độ bồi dưỡng tương xứng, hợp lý cho giáo viên phụ trách bảo trì máy vi tính.
Lập kế hoạch thực hiện công nghệ bài giảng	- Thiết lập hệ thống Website của trường, phấn đấu xây dựng trường học điện tử, thư viện điện tử	Từ 05/9/2021 – 31/5/2022	- Hiệu trưởng cùng ban chỉ đạo.	- Ban chỉ đạo quản lý việc ứng dụng CNTT đề nghị hoàn chỉnh trang Website của trường với nhiều nội dung phong phú	- Các nội dung đăng trên Website của trường	- Hiệu trưởng cần phân công thời gian cụ thể cho từng đối

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
điện tử E-Learning,.. và phát triển websise của trường	trong năm học tới. - Tạo được nơi để giáo viên giao lưu, trao đổi bài soạn giảng cũng như học tập kinh nghiệm lẫn nhau. - Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa BGH với cha mẹ học sinh nhằm giám sát học sinh trong hai môi trường giáo dục: gia đình và nhà trường - 100% giáo viên thực hiện thiết kế bài giảng điện tử E-Learning khi lên lớp.		- Các phó hiệu trưởng cùng giáo viên chuyên môn tổ chức triển khai việc thiết kế bài giảng điện tử E-Learning cho tất cả các giáo viên của trường.	và thiết thực để thực hiện giao ban quản lý, giao ban chuyên môn, tập huấn, đối thoại….qua Wed, thuận lợi hơn trong việc tích hợp số liệu vào Website của Sở. - Thường xuyên kiểm tra và cập nhật, đăng tin bài trên Website về những hoạt động của trường,… - Trao đổi thông tin và giải đáp những thắc mắc của độc giả trên trang Wed để trang Wed ngày càng hoàn thiện hơn. - Động viên, khuyến khích giáo viên đưa tin, bài viết lên Website của trường, thường xuyên trao đổi thông tin, bài	cần phải chắc lọc một cách cẩn thận, các nguồn thông tin được đăng từ nhiều địa chỉ khác nhau gây khó khăn trong quản lý. - Bài giảng điện tử E-Learning là một phần mới khó thực hiện, chưa được tập huấn, giáo viên còn ngại	tượng theo dõi các nguồn thông tin được đăng tải. - Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng phải đi đầu trong việc ứng dụng CNTT từ đó giáo viên mới hứng thú thực hiện và tạo nhiều phong trào mạnh mẽ trong nhà trường.

Nội dung công việc	*Mục tiêu*	*Điều kiện thực hiện*	*Người thực hiện – phối hợp*	*Biện pháp thực hiện*	*Dự kiến những rủi ro khi thực hiện*	*Cách khắc phục*
				soạn giảng qua hộp thư điện tử riêng do Sở GD&ĐT cấp. Trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh qua mạng internet để giám sát và nhắc nhở học sinh.	khi thực hiện các phần mềm mới.	

4. Kết luận và kiến nghị

4.1. Kết luận

Qua kết quả nghiên cứu của tiểu luận cho thấy: Việc ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học là một việc làm cần thiết, nhất là trong xu thế toàn cầu hóa, sự phát triển của khoa học công nghệ và phát triển nền kinh tế tri thức trên thế giới và công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa của nước ta hiện nay. Tuy nhiên, để thực hiện được điều này cần phải có được sự quan tâm của các cấp, các ngành, của lãnh đạo Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT và đặc biệt là các cán bộ quản lý ở trường THPT Nguyễn Thái Bình.

Với mục đích nhằm nâng cao việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp quản lý dạy học ở trường THPT Nguyễn Thái Bình, tiểu luận đã góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề về cơ sở lý luận về quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học. Đó là cách làm, cách giải quyết một vấn đề cụ thể thông qua việc ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học một cách có mục đích, có kế hoạch của người quản lý tác động đến tập thể giáo viên, học sinh và những lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm huy động họ tham gia, cộng tác, phối hợp trong các hoạt động của nhà trường giúp quá trình dạy học, giáo dục vận động tối ưu tới các mục tiêu đề ra.

Tiểu luận đã đánh giá thực trạng của việc quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học tại trường THPT Nguyễn Thái Bình: Thực trạng về cơ sở vật chất, thực trạng về đội ngũ, cán bộ CNTT, thực trạng về quản lý, chỉ đạo việc ứng dụng CNNT trong quản lý dạy học...

Tiểu luận cũng đã chỉ ra được những điểm mạnh, điểm yếu cũng như những thuận lợi, khó khăn trong việc quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học

Trên cơ sở nghiên cứu về lý luận và thực tiễn, tiểu luận cũng đã xây dựng được kế hoạch hành động của việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại trường THPT Nguyễn Thái Bình như sau:

- Thành lập Ban chỉ đạo quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy của nhà trường.
- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên về tầm quan trọng của việc quản lí việc ứng dụng CNTT trong dạy học.
- Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động CNTT năm học 2021 - 2022, tích cực đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Coi đây là phương tiện để thực hiện nhiệm vụ cũng như hội nhập.
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về CNTT cho CBQL và giáo viên.
- Chỉ đạo tăng cường việc ứng dụng các phần mềm giáo dục trong quản lý dạy học theo hướng tích hợp. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng trên mạng và Internet.

- Tổ chức các chuyên đề hội thảo, tập huấn thông qua các tiết dạy có ứng dụng CNTT. Tham quan, học tập kinh nghiệm các trường THPT khác trong cụm V của thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại, xây dựng phòng học đa phương tiện cho nhà trường, chú trọng công tác bảo trì sửa chữa trang thiết bị

- Lập kế hoạch phát triển Website riêng của trường và công nghệ bài giảng điện tử E-Learning.

4.2. Kiến nghị

4.2.1. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

- Cần tăng cường đầu tư cho các trường về CSVC, nhất là các trang thiết bị phục vụ cho ứng dụng CNTT để đổi mới quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học như xây dựng bổ sung các phòng học bộ môn, phòng nghe nhìn đúng tiêu chuẩn thiết kế; cung cấp đầy đủ và đồng bộ các phương tiện ứng dụng CNTT.

- Tăng nguồn kinh phí cho việc ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học, quản lý nhà trường.

- Có các chính sách khen thưởng, hỗ trợ cho CBQL, giáo viên có những sáng kiến hay về ứng dụng CNTT trong dạy học.

4.2.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đề ra chủ trương, kế hoạch lâu dài, rõ ràng và có kế hoạch cụ thể trong việc triển khai các văn bản về việc quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất, máy tính và mạng máy tính cho các trường THPT để phục vụ tốt cho việc quản lý và dạy học.

- Có kế hoạch mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ về việc quản lý ứng dụng CNTT cũng như đưa ra tiêu chí để đánh giá tiết dạy có ứng dụng CNTT.

- Có quy định cụ thể, rõ ràng về chế độ cho giáo viên làm công tác bảo trì, sửa chữa, nâng cấp thiết bị CNTT phục vụ cho việc giảng dạy.

4.2.3. Đối với CBQL nhà trường.

- Thường xuyên học tập, nắm vững cơ sở lý luận của khoa học quản lý và khoa học giáo dục, rút kinh nghiệm quản lý và tự nâng cao năng lực quản lý. Trên cơ sở đó kết hợp với việc phân tích chính xác tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để từ đó xây dựng kế hoạch quản lý việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy một cách có hệ thống các biện pháp phù hợp nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác quản lý việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy định kỳ, từ đó đề ra các biện pháp quản lý phù hợp trong thời gian tới.

- Cần phải chủ động, nhạy bén, sáng tạo, hoạch định trong công tác quản lý việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy, đặc biệt là trong công tác quy hoạch, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên.

- Là cầu nối cho đội ngũ giáo viên cũng như tạo niềm tin, động lực trong thực hiện các chỉ đạo ứng dụng CNTT của ngành và đơn vị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trung ương, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

2. Chính phủ, Quyết định số 117/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 về việc thực hiện Đề án theo Quyết định 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Phó Đức Hòa, Ngô Quang Sơn (2008), *Ứng dụng CNTT trong dạy học tích cực*, NXB giáo dục, Hà Nội.

5. Trường Cán bộ quản lý giáo dục TP.Hồ Chí Minh (2021), tài liệu học tập "*Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông*", module 4, chuyên đề 15.

6. Website: http://tuoitre.vn/.vn